TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST

Ngày 29 - 5 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Huế và ông Lang Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên toà: Ông Lương Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, Điểm cầu Trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 31/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Lữ Thị O (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24 tháng 3 năm 1977, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối B, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ học vấn: Không học; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Tấn H (Đã chết); bố dượng: Lữ Đình T (Đã chết); con bà: Lương Thị N; chồng: Trần Đức T (Đã ly hôn); con: Có 4 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/10/2016 bị Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm miễn trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2024. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lữ Thị O*: Bà Nguyễn Thị Q; Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Vi Văn T. Sinh năm 1998; trú tại bản L, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Chị Lô Thị T, sinh năm 1990; trú tại khối N, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/01/2024 Lữ Thị O mua một gói Methamphetamine với một người không quen biết với giá 300.000 đồng. Mua được ma tuý bị cáo đưa về nhà cất giấu để bán. Ngày 24/01/2024 Lữ Thị O tiếp tục mua 100 viên Methamphetamine giá 2.000.000 đồng với chị Lô Thị Quỳnh rồi đưa về nhà cất giấu. Sau đó bị cáo lấy 18 viên bỏ vào 2 gói; trong đó 1 gói 6 viên và 1 gói 12 viên để trong người để bán rồi đi đến Trung tâm y tế huyện Quế Phong uống thuốc Methadol. Sau khi uống thuốc Methadol xong Lữ Thị O đi về thì gặp Vi Văn Thanh; tại đây bị cáo bán 4 viên Methamphetamine cho Thanh được 140.000 đồng. Bán ma tuý cho Thanh xong bị cáo đi bộ đến khối Cỏ Nong, thị trấn Kim Sơn thì bị bắt quả tang. Thu 14 viên nén màu hồng và số tiền 140.000 đồng do bị cáo bán ma tuý mà có. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nhà của Lữ Thị O; qua khám xét thu 02 gói bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng.

Kết luận giám định số 223/KL- KTHS(Đ2-MT) ngày 28/01/2024 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 04 (Bốn) mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lữ Thị O gửi tới giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine. Số viên nén màu hồng thu giữ của Lữ Thị O có tổng khối lượng là 14,22 g (Mười bốn phẩy hai mươi hai gam).

Tại phiên tòa bị cáo Lữ Thị O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 24/01/2024 tại khu vực khối Cỏ Nong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Lữ Thị O đã bán 04 viên Methamphetamine cho anh Vi Văn Thanh với giá 140.000 đồng; sau đó bị cáo bị bắt quả tang. Thu 14 viên Methamphetamine và 140.000 đồng tiền bán trái phép chất ma tuý mà có. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong khám xét nhà thu giữ của Lữ Thị O 02 gói ma tuý. Tổng khối lượng ma tuý bị thu giữ là 14,22 gam. Số ma tuý trên bị cáo mua về để bán.

Cáo trạng số 35/CT-VKS- QP ngày 10/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lữ Thị O về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với chị Lô Thị Quỳnh theo lời khai của Lữ Thị O là người bán trái phép 100 viên Methamphetamine cho bị cáo; tuy nhiên chị Lô Thị Quỳnh không thừa nhận; cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất biết được giữa bị cáo với chị Lô Thị Quỳnh có mâu thuẫn với nhau; ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác chứng minh Lô Thị Quỳnh bán ma tuý cho bị cáo, nên không có đủ cơ sở

để điều tra xử lý. Đối với anh Vi Văn Thanh sau khi mua ma tuý với bị cáo, Thanh đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Lữ Thị O từ 09 đến 10 năm tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma tuý còn lại; tịch thu sung quỹ nhà nước 140.000 đồng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Lữ Thị O từ 8 đến 9 năm tù; miễn hình phạt bổ sung và tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 24/01/2024, tại thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Bị cáo Lữ Thị O đã bán 4 viên Methamphetamine cho anh Vi Văn Thanh với giá 140.000 đồng; sau đó bị cáo bị bắt và thu giữ 14,22 gam Methamphetamine; số ma tuý trên bị cáo cất giấu để bán. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo Lữ Thị O đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Lữ Thị O từ 9 đến 10 năm tù; người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Lữ Thị O từ 8 đến 9 năm tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lữ Thị O không có tài sản gì đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 14,22 gam Methamphetamine, cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 1,9 gam; còn lại 12,32 gam. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 140.000 đồng thu giữ của bị cáo; đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí, nên được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lữ Thị O 09 (Chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 24/01/2024.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì bên trong đựng 12,32 (Mười hai phẩy ba mươi hai) gam Methamphetamine, các bao ni lông gói ma tuý và các vỏ phong bì thu giữ vật chứng ban đầu. Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 13/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Tịch thu sung quỹ nhà nước 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Lữ Thị O, hiện đang được bảo quản tại Kho bạc nhà nước huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lữ Thị O.

Bị cáo Lữ Thị O có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo
- *VKSND huyện Quế Phong.*
-*VKSND tỉnh Nghệ An.*
- *Công an huyện Quế Phong.*
- *Chi cục THA DS huyện Quế Phong.*
- *Trại tạm giam; trại giam.*
- *Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.*
- *Lưu VP,THAHS, Hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công Phong